

Phẩm 41: KHÔNG NÊU CỜ XÍ (1)

Bấy giờ Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Đức Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát nên thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Đức Phật dạy:

– Thiện Hiện, khi Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu không hành sắc là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành thọ, tưởng, hành, thức là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho đến không hành trí Nhất thiết là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Không hành sắc hoặc thường, hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường, hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến không hành trí Nhất thiết hoặc thường, hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường, hoặc vô thường, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Không hành sắc hoặc vui, hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành thọ, tưởng, hành, thức hoặc vui, hoặc khổ, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến không hành trí Nhất thiết hoặc vui, hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc vui, hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Không hành sắc hoặc ngã, hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã, hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến không hành trí Nhất thiết hoặc ngã, hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã, hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Không hành sắc hoặc tịnh, hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh, hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến không hành trí Nhất thiết hoặc tịnh, hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh, hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Vì sao? Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa còn không thấy sắc, thọ, tưởng, hành, thức, huống là thấy sắc, thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc vui, hoặc khổ, hoặc ngã, hoặc vô ngã, hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Như vậy cho đến còn không thấy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, huống là thấy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc vui, hoặc khổ, hoặc ngã, hoặc vô ngã, hoặc tịnh, hoặc bất tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không hành sắc viên mãn, không hành sắc không viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành thọ, tưởng, hành, thức viên mãn, không hành thọ, tưởng, hành, thức không viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Như vậy cho đến không hành trí Nhất thiết viên mãn, không hành trí Nhất thiết không viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng viên mãn. Không hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Vì sao? Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa còn không thấy sắc chẳng thể nắm bắt được, thọ, tưởng, hành, thức huống gì là thấy, là nắm bắt sắc, thọ, tưởng, hành, thức hoặc viên mãn, hoặc không viên mãn. Như vậy cho đến còn không thấy, không nắm bắt trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, huống gì là thấy, là nắm bắt trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc viên mãn, hoặc không viên mãn.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Đức Thế Tôn, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật kỳ lạ đặc biệt, khéo vì các thiện nam, thiện nữ Đại thừa giảng nói tướng chấp trước và không chấp trước.

Đức Phật dạy:

– Thiện Hiện, đúng thế, đúng thế, như lời ông nói! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì các thiện nam, thiện nữ Đại thừa để giảng nói tướng chấp trước và không chấp trước.

Này Thiện Hiện, khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không hành sắc hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành

Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành thọ, tưởng, hành, thức hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành nhãn cho đến ý hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành sắc cho đến pháp hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành nhãn thức cho đến ý thức hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến không hành mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc chấp trước, hoặc không chấp trước, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, biết rõ đúng như thật sắc không có tướng chấp trước và không có tướng không chấp trước. Thọ, tưởng, hành, thức cũng không có tướng chấp trước và không có tướng không chấp trước.

Như vậy cho đến biết rõ đúng như thật tất cả hạnh Đại Bồ-tát không có tướng chấp trước và không có tướng không chấp trước. Quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không có tướng chấp trước và không có tướng không chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, pháp tánh sâu xa rất là hy hữu, hoặc nói hoặc không nói đều không tăng, không giảm.

Đức Phật dạy:

–Thiện Hiện, đúng thế, đúng thế, đúng như lời ông nói! Pháp

tánh sâu xa rất là hy hữu, hoặc nói hoặc không nói đều không tăng, không giảm.

Thiện Hiện, giả sử Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác suốt cả cuộc đời khen chê hư không, nhưng hư không đó vẫn không tăng, không giảm. Pháp tánh sâu xa cũng lại như vậy, hoặc nói, hoặc không nói đều không tăng, không giảm.

Thiện Hiện, ví như người do ảo thuật biến hiện, đối với lúc khen chê không tăng, không giảm, cũng không vui không buồn. Pháp tánh sâu xa cũng lại như vậy, hoặc nói hoặc không nói vẫn như bản tánh, không thay đổi.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa là việc rất khó. Nghĩa là Bát-nhã ba-la-mật-đa này hoặc tu hay không tu đều không tăng, không giảm, không buồn không vui, không thuận, không trái mà siêng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa này, cho đến quả vị Giác ngộ cao tột thường không thoái chuyển. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như tu hư không, hoàn toàn không thật có.

–Bạch Đức Thế Tôn, như trong hư không có thể biết không có sắc; có thể biết không có thọ, tưởng, hành, thức. Có thể biết không có nhãn xứ; có thể biết không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Có thể biết không có sắc xứ; có thể biết không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Có thể biết không có nhãn giới; có thể biết không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Có thể biết không có sắc giới; có thể biết không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Có thể biết không có nhãn thức giới; có thể biết không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Có thể biết không có Bồ thí ba-la-mật-đa; có thể biết không có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Có thể biết không có pháp không bên trong; có thể biết không có pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Có thể biết không có bốn Niệm trụ; có thể biết không có bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Như vậy có thể biết cho đến không có mười lực của Như Lai; có thể biết không có bốn điều không sợ đến mười tám pháp Phật bất cộng. Có thể biết không có trí Nhất thiết; có thể biết không có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Có thể biết không có quả Dự

lưu; có thể biết không có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Có thể biết không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Có thể biết không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bát-nhã ba-la-mật-đa được tu tập cũng lại như vậy. Nghĩa là trong pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này không sắc để nắm bắt; không thọ, tưởng, hành, thức để nắm bắt. Cho đến không tất cả hạnh Đại Bồ-tát để nắm bắt. Không quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật để nắm bắt. Trong đây tuy không có các pháp để nắm bắt, nhưng các Đại Bồ-tát có thể siêng năng tinh tấn tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến quả vị Giác ngộ cao tột thường không thoái chuyển. Cho nên con nói: “Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa là việc rất khó.”



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 437

Phẩm 41: KHÔNG NÊU CỜ XÍ (2)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát thường mặc giáp đại công đức như thế, tất cả hữu tình đều nên kính lễ. Đại Bồ-tát vì hữu tình mặc giáp công đức tinh tấn giống như vì hư không mặc giáp công đức tinh tấn. Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì muốn thành tựu sự giải thoát cho hữu tình nên mặc giáp công đức tinh tấn giống như vì hư không thành tựu sự giải thoát nên mặc giáp công đức tinh tấn.

Đại Bồ-tát vì tất cả pháp mặc giáp công đức tinh tấn giống như vì hư không mặc giáp công đức tinh tấn. Đại Bồ-tát vì cứu vớt chúng sinh ra khỏi sinh tử nên mặc giáp công đức tinh tấn giống như vì đem hư không để chỗ cao quý hơn nên mặc giáp công đức tinh tấn.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát được thế lực đại tinh tấn dũng mãnh, vì loài hữu tình như hư không nên mau thoát khỏi sinh tử, hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Các Đại Bồ-tát được thần lực chẳng nghĩ bàn không gì sánh bằng, vì biến pháp tánh như hư không nên mặc giáp công đức hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát rất hùng mạnh, vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột như hư không nên mặc giáp công đức tinh tấn. Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát vì thành tựu sự giải thoát, lợi lạc an vui cho loài hữu tình như hư không nên siêng tu khổ hạnh, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Việc đó thật hiếm có. Vì sao? Bạch Thế Tôn, giả sử trong khắp thế giới ba lần ngàn, có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhiều như rừng tre, mè, lau, mía, trải qua một kiếp hoặc hơn một kiếp thường thuyết pháp và độ vô lượng, vô biên hữu tình vào Niết-bàn rốt ráo an vui, nhưng cõi hữu tình không thêm, không bớt. Vì sao? Vì loài hữu tình tánh xa lìa, không thật có.

Bạch Thế Tôn, giả sử tất cả thế giới trong mười phương có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nhiều như rừng tre, mè, lau, mía, trải qua một kiếp hoặc hơn một kiếp thường thuyết pháp và độ vô lượng, vô biên hữu tình vào Niết-bàn rốt ráo an vui, nhưng cõi hữu tình không thêm, không bớt. Vì sao? Vì loài hữu tình tánh xa lìa, không thật có.

Bạch Thế Tôn, do đó nên con mới nói: Các Đại Bồ-tát vì thành tựu sự giải thoát, lợi lạc an vui cho loài hữu tình như hư không nên siêng tu khổ hạnh, muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Việc đó thật hiếm có.

Khi ấy, trong hội chúng có một vị Bí-sô thâm nghĩ: “Ta nên kính lễ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Tuy trong đó không có sự sinh diệt của các pháp, nhưng có giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn có thể đắc được; cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề có thể đắc được; cũng có hạnh Đại Bồ-tát có thể đắc được; cũng có quả vị Giác ngộ cao tột có thể đắc được; cũng có chúng Đại Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có thể đắc được; cũng có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo có thể đắc được; cũng có chư Phật chuyển bánh xe diệu pháp làm cho các hữu tình được lợi ích an vui có thể đắc được.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật biết ý nghĩ ấy liền bảo:

–Này Bí-sô, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ý nghĩ của ông! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mầu nhiệm, khó lường tuy chẳng phải có pháp cũng chẳng phải không có pháp.

Lúc ấy, Thiên đế Thích hỏi Thiện Hiện:

–Thưa Đại đức, Đại Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa phải học như thế nào?

Thiện Hiện đáp:

–Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa phải tinh tấn tu học như hư không.

Thiên đế Thích thưa Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn, thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dốc lòng lắng nghe, suy nghĩ, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học đúng lý và biên chép, giải thích, truyền bá rộng rãi, con phải bảo hộ họ như thế nào?

Thiện Hiện hỏi Đế Thích:

–Kiều-thi-ca, ông thấy có pháp để bảo hộ chăng?

Thiên đế Thích đáp:

–Không, thưa Đại đức! Tôi không thấy có pháp để bảo hộ được.

Thiện Hiện bảo:

–Kiều-thi-ca, thiện nam, thiện nữ nào y lời Phật dạy an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là bảo hộ. Thiện nam, thiện nữ nào an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa thường không xa lìa, nên biết cho dù tất cả người, hoặc phi nhân rình tìm lỗi lầm của người đó để phá hoại quyết không thể được.

Kiều-thi-ca, nếu muốn bảo hộ thiện nam, thiện nữ an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa thì chẳng khác với người phát tâm siêng năng bảo hộ hư không.

Kiều-thi-ca, nếu muốn bảo hộ thiện nam, thiện nữ tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì thêm nhọc nhằn, uổng công vô ích.

Kiều-thi-ca, ý ông nghĩ sao? Có người nào thường bảo hộ huyễn mộng, âm vang, bóng trong gương, bóng ánh sáng, quáng nắng và việc biến hóa, thành Tầm hương không?

Thiên đế Thích đáp:

–Không có, thưa Đại đức!

Thiện Hiện bảo:

–Kiều-thi-ca, muốn bảo hộ thiện nam, thiện nữ tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy, chỉ thêm nhọc nhằn, uổng công vô ích.

Kiều-thi-ca, ý ông nghĩ sao? Có người nào thường bảo hộ những việc do tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Phật biến hóa ra không?

Thiên đế Thích đáp:

–Không có, thưa Đại đức!

Thiện Hiện bảo:

–Kiều-thi-ca, muốn bảo hộ thiện nam, thiện nữ tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy, chỉ thêm nhọc nhằn, uổng công vô ích.

Thiện Hiện hỏi:

–Kiều-thi-ca, ý ông nghĩ sao? Có người nào thường bảo hộ pháp giới, pháp tánh, chân như, thật tế chẳng nghĩ bàn giới, cảnh giới hư không không?

Thiên đế Thích đáp:

–Không có, thưa Đại đức!

Thiện Hiện bảo:

–Kiều-thi-ca, muốn bảo hộ thiện nam, thiện nữ tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy, chỉ thêm nhọc nhằn, uổng công vô ích.

Thiên đế Thích hỏi Thiện Hiện:

–Thưa Đại đức, vì sao khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù biết các pháp như huyễn mộng, âm vang, bóng trong gương, bóng ánh sáng, quáng nắng, như việc biến hóa, như thành Tầm hương nhưng không chấp là huyễn mộng, âm vang, bóng trong gương, bóng ánh sáng, quáng nắng, là việc biến hóa, là thành Tầm hương, cũng chẳng chấp do huyễn cho đến do thành Tầm hương, cũng chẳng chấp thuộc huyễn cho đến thuộc thành Tầm hương; cũng chẳng chấp nương huyễn cho đến nương thành Tầm hương?

Thiện Hiện đáp:

–Kiều-thi-ca, khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng chấp là sắc, là thọ, tướng, hành, thức; cũng chẳng chấp do sắc, do thọ, tướng, hành, thức; cũng chẳng chấp thuộc sắc, thuộc thọ, tướng, hành, thức; cũng chẳng chấp nương sắc, nương thọ, tướng, hành, thức. Như vậy cho đến chẳng chấp là trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng chẳng chấp do trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng chẳng chấp thuộc trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng chẳng nương trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Khi Đại Bồ-tát này tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù biết các pháp như huyễn cho đến như thành Tầm hương mà thường chẳng chấp là huyễn cho đến là thành Tầm hương; cũng chẳng chấp do huyễn cho đến do thành Tầm hương; cũng chẳng chấp thuộc huyễn cho đến thuộc thành Tầm hương; cũng chẳng chấp nương huyễn cho đến nương thành Tầm hương.

Khi ấy, nhờ năng lực oai thần của Đức Phật nên trong thế giới ba lần ngàn, chư Thiên cõi Tứ đại vương cho đến Tịnh cư thiên đều dùng hoa trời, bột hương chiên-đàn, trầm hương tung rải lên Đức Phật rồi đánh lễ sát chân Ngài và đứng sang một bên. Và cũng nhờ thần lực của Đức Phật nên chư Thiên thấy ngàn cõi Phật ở phương Đông đều có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa mà ý nghĩa, phẩm loại, danh tự đều đồng như ở đây. Vị Bí-sô đứng đầu thỉnh hỏi Bát-nhã ba-la-mật-đa đều có tên gọi là Thiện Hiện. Đứng đầu Thiên chúng hỏi Bát-nhã ba-la-mật-đa đều gọi là Đế Thích. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên dưới cũng lại như vậy.

Đức Phật bảo Cụ thọ Thiện Hiện:

–Đại Bồ-tát Từ Thị khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột cũng ở nơi đây tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chư Phật trong hiền kiếp vị lai cũng ở nơi đây tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

–Bạch Đức Thế Tôn, Đại Bồ-tát Từ Thị khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột sẽ dùng tướng trạng hành pháp gì để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Đức Phật đáp:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát Từ Thị khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột sẽ dùng sắc chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tướng, hành, thức chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến dùng trí Nhất thiết chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí Đạo tướng; trí Nhất thiết tướng chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-

la-mật-đa; dùng sắc chẳng phải vui, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải vui, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; cho đến dùng trí Nhất thiết chẳng phải vui, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí Đạo tướng; trí Nhất thiết tướng chẳng phải vui, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng sắc chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; cho đến dùng trí Nhất thiết chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng sắc chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; cho đến dùng trí Nhất thiết chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí Nhất thiết sắc chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; cho đến dùng người chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng sắc chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; cho đến dùng trí Nhất thiết chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát Từ Thị khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột sẽ chứng pháp gì và nói pháp gì?

Đức Phật đáp:

–Này Thiện Hiện, khi Đại Bồ-tát Từ Thị đắc quả vị Giác ngộ cao tột sẽ chứng sắc thanh tịnh rất ráo và nói sắc thanh tịnh rất ráo; chứng thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh rất ráo và nói thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh rất ráo; cho đến chứng trí Nhất thiết thanh tịnh rất ráo và nói trí Nhất thiết thanh tịnh rất ráo; chứng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh rất ráo và nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh rất ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

–Bạch Thế Tôn, như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa do đâu được thanh tịnh?

Đức Phật đáp:

–Này Thiện Hiện, sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; cho đến trí Nhất thiết thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

–Bạch Thế Tôn, vì sao sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh? cho đến vì sao trí Nhất thiết thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết

tướng thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

Đức Phật đáp:

–Này Thiện Hiện, sắc không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Cho đến trí Nhất thiết không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh. Trí Nhất thiết thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, vì sao hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, hư không không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh. Hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Thiện Hiện, sắc không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Như vậy, cho đến trí Nhất thiết không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

–Bạch Thế Tôn, vì sao sắc không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh? Như vậy, vì sao cho đến trí Nhất thiết không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

Đức Phật đáp:

–Này Thiện Hiện, sắc không thể nắm giữ nên không nhiễm ô. Sắc không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức không thể nắm giữ nên không nhiễm ô. Thọ, tưởng, hành, thức không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Như vậy, cho đến trí Nhất thiết không thể nắm giữ nên không nhiễm ô. Trí Nhất thiết không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không thể nắm giữ nên không nhiễm ô. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa này Thiện Hiện, hư không không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, vì sao hư không không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, hư không không thể nắm giữ nên không nhiễm ô. Hư không không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, hư không chỉ là lời nói giả nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, vì sao hư không chỉ là lời nói giả nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, như nường vào hư không tiếng và vang hiện ra chỉ là lời nói giả. Chỉ là lời nói giả nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Hư không không thể nói nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, vì sao hư không không thể nói nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này Thiện Hiện, hư không không có việc nói được nên không thể nói. Do đó nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, hư không không thể nắm bắt nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, vì sao hư không không thể nắm bắt nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, hư không không có sự nắm bắt được nên không thể đắc. Do đó nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, tất cả pháp không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, vì sao tất cả pháp không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, tất cả pháp thanh tịnh rốt ráo nên không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh. Do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dốc lòng lắng nghe, suy nghĩ, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học đúng lý và biên chép, giải thích, truyền bá rộng rãi thì mắt, tai, mũi, lưỡi của họ đều không bị bệnh, thân không khuyết tật, chẳng suy yếu cũng chẳng chết oan, thường được vô lượng trăm ngàn Thiên thần cung kính, vây quanh theo dõi hộ vệ. Vào ngày mồng tám, ngày mười bốn và ngày rằm của tháng có trăng và không trăng, các thiện nam, thiện nữ này đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa, Thiên chúng của Tứ đại vương cho đến trời Tịnh cư đều đến chỗ pháp sư này nghe và thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhờ đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa trong vô lượng đại tập hội, nên thiện nam, thiện nữ này được vô lượng, vô số công đức thù thắng không thể nghĩ bàn, không thể tính lường.

–Đúng vậy, đúng vậy! Này Thiện Hiện, đúng như lời ông nói! Thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dốc lòng lắng nghe, suy nghĩ, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học đúng lý và biên chép, giải thích, làm cho lưu bố rộng rãi thì mắt, tai, mũi, lưỡi của họ đều không bị bệnh, thân không khuyết tật, chẳng suy yếu, cũng chẳng chết oan, thường được vô lượng trăm ngàn Thiên thần cung kính, vây quanh theo dõi hộ vệ. Trong sáu ngày trai giới, các Thiện nam, thiện nữ này đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thiên chúng của Tứ đại vương cho đến trời Tịnh cư đều đến chỗ pháp sư này nghe và thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhờ đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa trong vô lượng đại tập hội nên thiện nam, thiện nữ này được vô lượng, vô số công đức thù thắng không thể nghĩ bàn, không thể tính lường. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa là cửa báu lớn.

Do Bát-nhã ba-la-mật-đa là cửa báu lớn nên vô lượng, vô số hữu tình ra khỏi địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ; vô lượng, vô số Trời, Rồng, Dược-xoa, Nhân phi nhân thoát khỏi những sự nghèo cùng, khổ hoạn; vô lượng, vô số loài hữu tình: dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ được giàu sang, an vui, vô lượng, vô số loài hữu tình: Thiên chúng của Tứ đại vương cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ được giàu sang, an vui; vô lượng, vô số loài hữu tình: quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và quả vị Giác ngộ cao tột được tự tại, an vui.

Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chỉ dạy đầy đủ về mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không

bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, được vô lượng công đức báu quý như vậy. Vô lượng, vô số hữu tình tu học các pháp ấy được sinh vào dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ. Vô lượng, vô số hữu tình tu học các pháp ấy được sinh lên làm Thiên chúng cõi Tứ đại vương cho đến cõi trời Phi tướng phi phi tướng. Vô lượng, vô số hữu tình tu học các pháp ấy được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Vô lượng, vô số hữu tình tu học các pháp ấy được quả Độc giác Bồ-đề. Vô lượng, vô số hữu tình tu học các pháp ấy được vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, được chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, Nhờ vậy nên Bát-nhã ba-la-mật-đa được gọi là Đại bảo tạng. Vì công đức báu quý của thế gian và xuất thế gian đều nương Bát-nhã ba-la-mật-đa mà xuất hiện.

Thiện Hiện, Đại bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa không nói đến một chút pháp nào có sinh, có diệt, có nhiễm, có tịnh, có giữ, có bỏ. Vì sao? Vì không có một chút pháp nào có thể sinh, có thể diệt, có thể nhiễm, có thể tịnh, có thể giữ, có thể bỏ.

Này Thiện Hiện, trong Đại bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa không nói pháp là thiện, chẳng phải thiện, là hữu ký, vô ký, là thế gian, xuất thế gian, là hữu lậu, vô lậu, là hữu vi, vô vi. Do đó, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa được gọi là Vô sở đắc đại pháp bảo tạng.

Này Thiện Hiện, trong Đại bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa không nói đến một chút pháp nào có thể nhiễm ô. Vì sao? Vì không một chút pháp nào có thể nhiễm ô nên cũng không có một pháp nào có thể nhiễm Đại pháp bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì pháp có thể nhiễm ô chẳng thể nắm bắt được. Do đó, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa được gọi là Vô nhiễm ô đại pháp bảo tạng.

Lại nữa này Thiện Hiện, khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không có tướng, không có phân biệt, không có nắm bắt, không có hý luận như vậy: Ta thường tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì Bồ-tát này mới là như thật tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và cũng thường gần gũi lễ lạy chư Phật. Từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, thường cúng dường, cung kính, tôn trọng, tán thán chư Phật. Khi đạo đến cõi Phật, khéo dùng tướng kia để làm nghiêm tịnh cõi Phật, cứu độ loài hữu tình và tu các hạnh Đại Bồ-tát, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tất cả pháp chẳng có tự tại cũng chẳng không tự tại, không lấy, không bỏ, không sinh, không diệt, không cấu, không tịnh, không thêm, không bớt. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng phải quá khứ, hiện tại, vị lai, không đến cõi Dục, không bỏ cõi Dục, không trụ cõi Dục, không đến cõi Sắc, không bỏ cõi Sắc, không trụ cõi Sắc, không đến cõi Vô sắc, không bỏ cõi Vô sắc, không trụ cõi Vô sắc.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế đối với Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không cho cũng không bỏ; đối với pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh không cho cũng không bỏ; đối với bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo không cho cũng không bỏ; đối với mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không cho cũng không bỏ; đối với quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề không cho cũng không bỏ; đối với Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát cho đến quả vị Giác ngộ cao tột không cho cũng không bỏ; đối với trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không cho cũng không bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế đối với pháp phàm phu không cho cũng không bỏ; đối với pháp Dự lưu cho đến pháp A-la-hán không cho cũng không bỏ; đối với pháp Độc giác không cho cũng không bỏ; đối với pháp Bồ-tát không cho cũng không bỏ; đối với pháp chư Phật không cho cũng không bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế không cho pháp Thanh văn, không bỏ pháp phàm phu, không cho pháp Độc giác, không bỏ pháp Thanh văn, không cho pháp chư Phật, không bỏ pháp Độc giác, không cho pháp vô vi, không bỏ pháp hữu vi. Vì sao? Vì Như Lai xuất thế hay không xuất thế, các pháp ấy thường không biến đổi. Pháp tánh, pháp giới, pháp định, pháp trụ cũng không khác.

Khi ấy, vô lượng trăm ngàn Thiên tử trụ trong hư không, hỗn hởi vui mừng dùng nhiều thứ hoa trời như: hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen vàng, hoa vi diệu âm và các bột hương tung lên Đức Phật và cùng vui vẻ xưng rằng: “Nay, chúng ta ở châu Thiệm-bộ thấy Đức Phật chuyển bánh xe diệu pháp, trong đó có vô lượng trăm ngàn Thiên tử nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa đều chứng Vô sinh pháp nhẫn.”

Đức Phật bảo Thiện Hiện:

–Này Thiện Hiện, bánh xe pháp như thế chẳng quay lần thứ nhất cũng chẳng quay lần thứ hai. Vì sao? Vì đối với tất cả pháp, Bát-nhã ba-la-mật-đa không lưu chuyển cũng không hoàn diệt, xuất hiện ở thế gian chỉ vì không không tánh tự tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

–Bạch Thế Tôn, các pháp nào không không tánh tự tánh nên đối với tất cả pháp, Bát-nhã ba-la-mật-đa không lưu chuyển cũng không hoàn diệt mà xuất hiện ở thế gian?

Đức Phật đáp:

–Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa, tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa không; cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, tánh Bồ thí ba-la-mật-đa không; pháp không bên trong, tánh pháp không bên trong không; cho đến pháp không không tánh tự tánh, tánh pháp không không tánh tự tánh không; bốn Niệm trụ, tánh bốn Niệm trụ không; cho đến tám chi Thánh đạo, tánh tám chi Thánh đạo không; mười lực của Như Lai, tánh mười lực của Như Lai không; cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tánh mười tám pháp Phật bất cộng không; trí Nhất thiết, tánh trí Nhất thiết không; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, tánh trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không; dị sinh tánh, tánh dị sinh tánh không; quả Dự lưu, tánh quả Dự lưu không; cho đến quả A-la-hán, tánh quả A-la-hán không; Độc giác Bồ-đề, tánh Độc giác Bồ-đề không; tất cả hạnh Bồ-tát, tánh tất cả hạnh Bồ-tát không; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, tánh quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không.

Này Thiện Hiện, vì các pháp đó không không tánh tự tánh nên đối với tất cả pháp, Bát-nhã ba-la-mật-đa không bị lưu chuyển cũng không hoàn diệt mà xuất hiện ở thế gian.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát có Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa, đạt được tự tánh không của tất cả pháp. Tuy đạt được tự tánh không của tất cả pháp nhưng các Đại Bồ-tát vẫn nương Bát-nhã ba-la-mật-đa này để chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển bánh xe diệu pháp, độ vô lượng chúng sinh. Tuy chứng Bồ-đề nhưng không có đối tượng để chứng, chứng nhưng không chứng, vì pháp không thể nắm bắt. Tuy chuyển bánh xe pháp nhưng không có đối tượng để chuyển vì pháp lưu chuyển, pháp hoàn diệt không thể nắm bắt. Tuy độ hữu tình nhưng không có đối tượng

để độ vì pháp thấy hay không thấy không thể nắm bắt.

Bạch Thế Tôn, Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, việc chuyển bánh xe pháp đều không thể đắc, vì tất cả pháp quyết chắc không sinh. Chủ thể chuyển và đối tượng chuyển đều không thể nắm bắt. Vì sao? Trong pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện không có pháp thường lưu chuyển, thường hoàn diệt. Vì pháp tánh lưu chuyển, hoàn diệt không thể nắm bắt.

Bạch Thế Tôn, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này thường tuyên thuyết, khai thị, phân biệt rõ ràng như thế, làm cho dễ ngộ nhập thì gọi là khéo thanh tịnh thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Trong đây đều không có người nói, người thọ và pháp được nói, được thọ. Đã không có người nói, người thọ và pháp nên những người năng chứng cũng chẳng thể nắm bắt được, không có người chứng nên cũng không có người nắm bắt được Niết-bàn. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này khéo thuyết pháp thì cũng không có phước điền, vì người thí, người nhận và vật thí đều là tánh không. Phước điền không nên phước cũng là tánh không. Ký hiệu, danh ngôn đều chẳng thể nắm bắt được, vì thế nên gọi là Đại ba-la-mật-đa.

M